

Đẩy mạnh sự gắn kết khoa học và công nghệ với sản xuất thủy sản ở nước ta

Th.s Phạm Thị Thu Hồng
Chi cục Thủy sản Vĩnh Long

Sản xuất thủy sản ở nước ta trong những năm gần đây có tốc độ tăng trưởng cao về sản lượng và giá trị xuất khẩu. Và đã trở thành một trong những ngành kinh tế có giá trị kim ngạch xuất khẩu cao, chiếm 20% GDP nông nghiệp và trên 4% GDP của nền kinh tế quốc dân. Có nhiều nguyên nhân của sự tăng trưởng cao của kinh tế thủy sản, trong đó khoa học và công nghệ (KH&CN) có vai trò là động lực cho sự phát triển về khối lượng, chất lượng và chuyển dịch cơ cấu của sản xuất thủy sản trong thời gian vừa qua.

Ngày nay, KH&CN đã và đang trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp và là sức mạnh của mỗi quốc gia. Để KH&CN thực sự phát huy được vai trò vừa là then chốt vừa là động lực thúc đẩy sản xuất, vấn đề gắn kết KH&CN với đào tạo và sản xuất kinh doanh vẫn luôn được xác định là một định hướng cơ bản của chiến lược phát triển KH&CN của Nhà nước đến năm 2010, nhằm tập trung giải quyết 3 mục tiêu cơ bản là: góp phần quyết định phát triển KT- XH; nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của các sản phẩm hàng hóa; tăng cường tiềm lực KH&CN.

Ở nước ta, không riêng gì đối với ngành thủy sản, thách thức lớn nhất hiện nay là sự yếu kém về chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh thấp của nền kinh tế. Chúng ta có lợi thế về điều kiện tự nhiên trong việc phát triển nuôi trồng và khai thác thủy sản, giá lao động rẻ, nguồn nhân lực và tiềm năng trí tuệ dồi dào. Các thành tựu đạt được của ngành thủy sản trong những năm vừa qua đã chứng tỏ Đảng và Nhà nước ta đã có những quyết sách đúng đắn. Song, lợi thế này ngày càng trở nên ít quan trọng hơn trong bối cảnh hội nhập. *Vai trò của nguồn lực có trình độ chuyên môn cao, có năng lực sáng tạo mới có ý nghĩa quyết định trong xu thế cạnh tranh và lợi thế cạnh tranh sẽ thuộc về ai biết lợi dụng các công nghệ mới để tạo ra các sản phẩm mới, dịch vụ mới đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhân loại.*

Trong những năm gần đây, KH&CN đã đóng góp một phần không nhỏ cho sự tăng trưởng vượt bậc của ngành Thủy sản, đặc biệt là trong lĩnh vực nuôi trồng: các thành tựu KH&CN về giống thực sự đã tạo được sự đột phá quan trọng, thúc đẩy sản xuất kinh doanh của ngành thủy sản, góp phần chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn, tạo ra nhiều việc làm, gia tăng thu nhập, góp phần xóa đói giảm nghèo cho nông dân, ngư dân các tỉnh ven biển, đồng bằng sông Cửu Long, sông Hồng và nông thôn miền núi. Bên cạnh sự đóng góp công sức và trí tuệ của các nhà khoa học, các hoạt động của hệ thống khuyến ngư và các tổ chức dịch vụ KH&CN cũng đã tạo ra những mối gắn kết giữa các nhà KH&CN với các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, góp phần *khai thông dòng chảy của KH&CN vào sản xuất và đời sống.*

Việc gắn kết giữa nghiên cứu và sản xuất thủy sản trong vài năm gần đây đã có những chuyển biến tích cực, có những đổi mới trong quản lý khoa học từ các khâu đề xuất, xác

định, tuyển chọn cũng như thực hiện, đánh giá nghiệm thu các đề tài nghiên cứu KH&CN. Nhiệm vụ KH&CN trong thủy sản được xác định là phải xuất phát từ nhu cầu bức xúc của sản xuất gắn với chiến lược phát triển và các chương trình kinh tế lớn của ngành Thủy sản, đồng thời phải có tính khoa học và giá trị thực tiễn cao, có ý nghĩa lớn về mặt hiệu quả kinh tế-xã hội, có phương án chuyển giao công nghệ hoặc mở rộng sản xuất, phải tạo ra được các sản phẩm cụ thể, thiết thực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của ngành, nhất là các sản phẩm xuất khẩu. Một số thành tựu nổi bật như công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá song, cua biển, ốc hương, cá tra, basa, cá rô phi đơn tính, cá lăng vàng,... đã chứng tỏ năng lực KH&CN của các nhà nghiên cứu đã được nâng cao, rút ngắn được khoảng cách về trình độ KH&CN giữa nước ta và các nước phát triển. Song, vẫn còn một số tồn tại dẫn đến việc gắn kết với sản xuất chưa được mạnh mẽ và hiệu quả:

- *Từ phía các tổ chức tạo ra các sản phẩm công nghệ:* thiếu sự gắn bó với cơ sở sản xuất và các doanh nghiệp. Các sản phẩm nghiên cứu chưa ổn định, chưa được hạch toán giá thành và tính toán hiệu quả kinh tế khi ứng dụng cho sản xuất. Vẫn còn tình trạng muốn tạo ra cái mà mình có hơn là tạo ra cái mà sản xuất kinh doanh đang cần.

- *Từ phía cơ sở ứng dụng các kết quả nghiên cứu:* chưa nắm bắt kịp thời các thông tin về KH&CN và thị trường, do nhận thức và trình độ tiếp thu về KH&CN còn hạn chế. Một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất chưa tin tưởng vào công nghệ trong nước và còn có tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước, thiếu tính chủ động, sáng tạo.

- *Từ phía quản lý nhà nước về KH&CN:* Nói chung, cơ chế quản lý KH&CN hiện nay còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với đặc thù của lao động sáng tạo; cơ chế tài chính chưa tạo thuận lợi và phát huy được năng lực sáng tạo cho các tổ chức và cá nhân hoạt động KH&CN; chưa có chính sách cụ thể và thỏa đáng để thu hút lực lượng KH&CN ở trong và ngoài nước...

Trước sự chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, diện tích đất nông nghiệp kém hiệu quả chuyển sang sản xuất thủy sản ở các địa phương ngày càng gia tăng và tiến trình hội nhập quốc tế đang đến gần, thì KH&CN nước ta đang đứng trước hàng loạt các thách thức mới. Đó là các vấn đề về giống, nuôi thương phẩm, chế biến, môi trường, dịch bệnh... với hàng loạt các rào cản kỹ thuật (về dư lượng kháng sinh, các chất độc hại trong sản phẩm thủy sản...) từ phía các nhà nhập khẩu. Làm thế nào để phát triển sản xuất thủy sản bền vững, có hiệu quả, tránh được rủi ro? Làm thế nào để khai thác xa bờ có hiệu quả?... và còn nhiều vấn đề khác... Các bài toán ấy chỉ có lời giải thỏa đáng khi các nhà khoa học, các nhà quản lý, nhà sản xuất (người nuôi, ngư dân..) và các doanh nghiệp thật sự liên kết chặt chẽ với nhau trên nguyên tắc “*Lợi ích cá nhân phải gắn liền với lợi ích của cộng đồng*”!

Mục đích cuối cùng của nhiệm vụ nghiên cứu phát triển KH&CN là được ứng dụng có hiệu quả vào sản xuất. Thế thì cốt lõi của vấn đề là làm sao để các nhà sản xuất, kinh doanh và các nhà khoa học hiểu nhau, đến với nhau, hợp tác để cùng nhau phát triển.

Nên chăng đổi mới cách tiếp cận khi xác định các nhiệm vụ KH&CN?

Từ trước đến nay, chúng ta đã quá quen với cách tiếp cận theo hướng từ trên xuống dưới (*Top – Down*) của thời bao cấp. Cách tiếp cận này dù sao cũng đã phát huy được tác dụng đối với các nhiệm vụ đón đầu, song hiệu quả chưa cao, có những sản phẩm tạo ra không có thị trường, mất nhiều thời gian mới có thể ứng dụng vào sản xuất, các bên tham gia đều bị động, ỷ lại, chỉ trông chờ vào sự ưu đãi của nhà nước. Do đó đổi mới cách tiếp cận khi xác định nhiệm vụ KH&CN là cần thiết. Cách tiếp cận từ dưới lên (*Bottom – Up*) là xuất phát từ vấn đề thị trường, tiềm lực và năng lực của mình, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất của địa phương sẽ chủ động đưa ra các yêu cầu đối với các nhà khoa học; kích thích họ đi sâu vào tìm hiểu các vấn đề tồn tại, các yêu cầu bức xúc... Có như vậy, các giải pháp KH&CN mới có giá trị thực tiễn cao hơn và khả năng ứng dụng vào sản xuất sẽ nhanh và hiệu quả hơn.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và khu vực, để tồn tại và phát triển, nhanh chóng định hướng thị trường, chủ động tìm đến KH&CN, đặt hàng cho các tổ chức, cá nhân các nhà khoa học, nghiên cứu hoặc trực tiếp đầu tư cho nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới.. để lợi ích kinh tế của các doanh nghiệp được tăng lên nhờ vào các công nghệ tiên bộ là việc cần làm không còn sớm nữa. Hay nói cách khác, *doanh nghiệp sẽ trở thành chủ thể chính của đổi mới công nghệ.*

Bên cạnh đó, *việc phát triển mạnh các tổ chức khuyến ngư, các tổ chức dịch vụ KH&CN* là hết sức cần thiết. Vì đây là những mối liên kết dịch vụ không thể thiếu giữa khoa học với sản xuất và tiêu dùng trong công tác chuyển giao công nghệ, đổi mới, đánh giá công nghệ, tư vấn thông tin về công nghệ, thị trường, tài chính cho doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất của địa phương.

Xây dựng các mô hình KH&CN gắn kết với sản xuất

Cần xây dựng một số mô hình gắn kết giữa Nghiên cứu khoa học – Đào tạo - sản xuất kinh doanh có qui mô lớn hơn nhằm tạo ra các sản phẩm có sức cạnh tranh cao, cung ứng cho nhu cầu xuất khẩu. Trước mắt, nên ưu tiên cho công nghệ tiên tiến đón đầu của các doanh nghiệp, các công nghệ mang tính đột phá cho các địa phương. Cần xây dựng nhiều mô hình KH&CN gắn với sản xuất qui mô lớn trong các chương trình trọng điểm quốc gia như chương trình “Ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất các sản phẩm xuất khẩu và sản phẩm chủ lực”; Chương trình “Xây dựng các mô hình ứng dụng KH&CN tiên bộ nhằm phát triển KT-XH nông thôn miền núi”; Chương trình “Phát triển sản xuất thủy sản bền vững”...

Hoạt động KH&CN là những động lực chính, là đòn bẩy tạo ra những bước đột phá quan trọng cho sản xuất, kinh doanh của ngành thủy sản. Làm thế nào để đẩy mạnh sự gắn kết KH&CN với sản xuất thủy sản ở nước ta trong giai đoạn tới là điều đáng quan tâm, vẫn đang là bài toán khó. Song, nếu tạo dựng được một môi trường thuận lợi cho các hoạt động KH&CN, tạo cho các doanh nghiệp, các nhà khoa học, các tổ chức KH&CN và các cơ sở sản xuất một hành lang pháp lý, một cơ chế phù hợp và có những tư duy đổi mới thì việc đầu tư cho KH&CN sẽ đúng mức và vai trò của nó sẽ được phát huy tối đa, hiệu quả sẽ to lớn hơn trong thời gian tới.